

Số: 52 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Pháp chế

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam trực thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Pháp chế là đơn vị chuyên môn giúp việc Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; tổ chức và thực hiện công tác pháp chế, công tác quản lý khoa học thuộc phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; xây dựng kế hoạch và báo cáo kết quả cải cách hành chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Ban Pháp chế chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Công tác tham gia xây dựng pháp luật, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ và xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác; kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ

chức, hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo phân công của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

c) Tham gia ý kiến đối với các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ do các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương dự thảo; các văn bản do các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính gửi xin ý kiến.

2. Công tác thẩm định văn bản

Thẩm định các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ và các văn bản khác theo phân công trước khi trình Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam ký ban hành.

3. Công tác tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam các vấn đề pháp lý về tổ chức, quản lý, hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội khu vực lập hồ sơ, gửi văn bản kiến nghị khởi tố đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng khi phát hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả kiến nghị khởi tố theo quy định.

b) Hỗ trợ các vấn đề pháp lý đối với Bảo hiểm xã hội các cấp.

c) Tham mưu, tư vấn hoặc có ý kiến về mặt pháp lý đối với các văn bản liên quan đến: xử lý vi phạm, xử lý kỷ luật, giải quyết tranh chấp; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp; vụ việc đã có bản án của Tòa án; thời hạn, thời hiệu, hiệu lực của văn bản; vấn đề áp dụng pháp luật; các văn bản khác theo yêu cầu của Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

d) Tham mưu, tư vấn hoặc có ý kiến về mặt pháp lý đối với các hợp đồng do các đơn vị trực thuộc chuẩn bị theo sự phân công của Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

4. Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Tổ chức phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hằng năm theo quy định; Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền (nếu có) hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

b) Thực hiện chế độ báo cáo kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

c) Phối hợp với đơn vị liên quan trong việc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

a) Tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và thực hiện việc thông kê, báo cáo về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định pháp luật và phân công nhiệm vụ của Bộ Tài chính.

b) Hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bảo hiểm xã hội khu vực.

6. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị.

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tài chính và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế theo sự phân công của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

7. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản do Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành.

a) Hằng năm, chủ trì xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản do Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; trình Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam kết quả rà soát văn bản và phương án xử lý những văn bản chồng chéo, không phù hợp và kiến nghị việc ban hành văn bản đối với những lĩnh vực chưa có văn bản điều chỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tập hợp, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

8. Về phối hợp thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Phối hợp với tổ chức pháp chế của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Y tế thực hiện các nhiệm vụ được phân công về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

9. Công tác bồi thường nhà nước

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường của Nhà nước trong phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định.

10. Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ công tác pháp chế, công tác cải cách hành chính đối với Bảo hiểm xã hội khu vực; chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý văn bản trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

11. Tổ chức thực hiện công tác giám định tư pháp theo vụ việc, là đầu mối theo dõi chung về công tác giám định tư pháp theo vụ việc của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

12. Tham mưu giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý và tổ chức triển khai nghiên cứu, giao nghiên cứu nhiệm vụ khoa học liên quan đến tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

13. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; tổng hợp báo cáo cải cách hành chính theo quy định.

14. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế; nghiên cứu khoa học; cải cách hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN; thi đua, khen thưởng; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

15. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo, văn thư, lưu trữ theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

16. Quản lý công chức, viên chức, tài sản của đơn vị theo quy định.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chế độ quản lý điều hành và trách nhiệm

1. Ban Pháp chế có Trưởng ban và một số Phó Trưởng ban.

2. Ban Pháp chế do Trưởng ban quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng kết hợp chế độ chuyên viên.

3. Trưởng ban Pháp chế chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

4. Trưởng ban tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Pháp chế theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

5. Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền cho các Phó Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban. Phó Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Trưởng ban chịu trách nhiệm về quyết định của Phó Trưởng ban được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

6. Biên chế của Ban Pháp chế do Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quyết định.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 và thay thế quyết định số 1689/QĐ-BHXH ngày 02/10/2024 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Pháp chế.

2. Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Trưởng Ban Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương và Giám đốc Bảo hiểm xã hội khu vực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Các PGĐ BHXH Việt Nam;
- Lưu: VT, TCCB (3).

GIÁM ĐỐC**Lê Hùng Sơn**